

ĐỀ CHÍNH THỨC

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời những câu hỏi dưới đây:

*Không có gì tự đến đâu con
Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa
Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa
Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

*Không có gì tự đến, dẫu bình thường
Phải bằng cả đôi tay và nghị lực.
Như con chim suốt ngày chọn hạt
Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ.*

*Dẫu bây giờ bố mẹ - đôi khi
Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi
Có roi vọt khi con hư và dối
Thương yêu con đâu đồng nghĩa với chiều*

*Đường con đi dài rộng rất nhiều...
Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng,
Trời xanh đó nhưng chẳng bao giờ lặng
Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

Chẳng có gì tự đến – Hãy định ninh.

(*Không có gì tự đến đâu con* – Nguyễn Đăng Tấn)

Bài thơ “*Không có gì tự đến đâu con*”, được nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn viết tặng con là Nguyễn Đăng Tiến vào khoảng năm 1995, khi Tiến đang học lớp 3.

A. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Thực hiện những yêu cầu ở dưới bằng cách ghi lại chữ cái trước phương án đúng (mỗi câu làm đúng được 0,25 điểm).

Câu 1. Bài thơ trên thuộc thể thơ:...

- A. Tự do. B. Năm chữ.
C. Bốn chữ. D. Lục bát.

Câu 2. Bài thơ là lời nhắn nhủ của:...

- A. Ông bà dành cho cháu. B. Anh chị dành cho em.
C. Cha mẹ dành cho con. D. Thầy cô dành cho học trò.

Câu 3. Trong câu thơ: *Mùa bội thu trải một nắng hai sương*, cụm từ *một nắng hai sương* có ý nghĩa là:...

- A. Nói về sự lao động vất vả, dãi nắng dầm sương từ sáng đến tối của những người làm nghề nông.
B. Đúc kết của cha ông ta về sự khắc nghiệt của thời tiết.
C. Muốn mùa màng bội thu cần phải có nắng, sương để cây trồng sinh trưởng..
D. Niềm hạnh phúc của cha mẹ khi mùa màng tươi tốt.

Câu 4. Trong bài thơ, *đôi tay và nghị lực* tượng trưng cho:...

- A. Sức lao động và niềm tin của con người.
- B. Sức lao động và ý chí quyết tâm của con người.
- C. Sức lao động và công hiến của con người.
- D. Sức khỏe và niềm tin của con người.

Câu 5. Ý nghĩa câu thơ *Như con chim suốt ngày chọn hạt,/ Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ* là:...

- A. Cần phải vui vẻ, nhẫn nại phấn đấu.
- B. Cần phải vui vẻ, chăm chỉ rèn luyện.
- C. Cần phải kiên trì, vui vẻ phấn đấu.
- D. Cần phải kiên trì, nhẫn nại rèn luyện.

Câu 6. Dấu chấm lửng trong câu *Đường con đi dài rộng rất nhiều...* được dùng để:...

- A. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.
- B. Dùng để kết thúc câu.
- C. Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa được liệt kê hết.
- D. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm.

Câu 7. Những ý nêu đúng biểu hiện *thương yêu con* của cha mẹ đối với con trong bài thơ:...

- A. Có nặng nhẹ, giận dỗi, roi vọt.
- B. Có nặng nhẹ, giận dỗi, dỗi.
- C. Có nặng nhẹ, giận dỗi, hư.
- D. Có nặng nhẹ, dỗi, roi vọt.

Câu 8. Dòng nêu đúng nhất ý nghĩa của câu thơ *Chỉ có con mới nâng nổi chính mình*:...

- A. Chỉ có con mới có thể đạt được những kì vọng mà cha mẹ giao cho.
- B. Chỉ có con mới đem lại hạnh phúc cho xã hội.
- C. Chỉ có con mới làm được mọi việc trong cuộc sống.
- D. Chỉ có ý chí, nghị lực và lòng quyết tâm của con mới giúp con đạt được ước mơ, hoài bão, khát vọng.

B. TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Câu 9 (1,0 điểm). Trình bày cách hiểu của em về nội dung của những câu thơ sau:

*Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa
Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa
Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

Câu 10 (1,0 điểm). Em rút ra được những bài học gì sau khi đọc bài thơ trên?

Câu 11 (2,0 điểm). Viết một đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) ghi lại cảm nhận của em về nỗi lòng cha mẹ được gửi gắm qua bài thơ, trong đoạn có sử dụng dấu chấm lửng hợp lí (gạch chân câu văn có dùng dấu câu đó).

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Ngạn ngữ có câu: “Đức khiêm nhường đến từ tri thức; sức mạnh đến từ sự hi sinh.” để nói về hai phẩm chất khiêm tốn và hi sinh của con người. Viết bài văn (khoảng một trang giấy thi) trình bày ý kiến của em về đức tính khiêm tốn.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM
BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2022 - 2023
Môn kiểm tra: Ngữ văn 7

| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|----------|-----------|--|----------------|
| I | | ĐỌC HIỂU | 2,0 |
| | 1 | A | 0,25 |
| | 2 | C | 0,25 |
| | 3 | A | 0,25 |
| | 4 | B | 0,25 |
| | 5 | D | 0,25 |
| | 6 | A | 0,25 |
| | 7 | A | 0,25 |
| | 8 | D | 0,25 |
| | 9 | <p>HS nêu được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn có được trái ngọt, hoa thơm, mùa màng bội thu phải trải qua quá trình tích lũy, trải qua những khắc nghiệt của cuộc đời, trải qua những tháng ngày vất vả, cực nhọc chăm sóc, vun trồng... - Qua đó, tác giả muốn nhấn mạnh: Sự cần mẫn kiên trì, quyết tâm vượt gian khổ sẽ mang đến những thành quả tốt đẹp. | 0,5 0,5 |
| | 10 | <p>HS nêu được bài học cho bản thân theo cách riêng. Có thể hướng tới những ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi con người chúng ta cần phải tôi luyện, phải trải qua rất nhiều gian lao, khổ cực, thử thách thì mới thành công. - Luôn phải kiên trì, mạnh mẽ, không được khuất phục trước khó khăn, thử thách và phải lao động cật lực, dựa trên sức lực chính bản thân để thành công. - Cha mẹ dù thế nào cũng luôn luôn bao dung, ân cần, luôn mang đến cho con những gì tốt nhất. Lời răn dạy của cha mẹ là điều mà con luôn phải khắc ghi. <p>-....</p> <p><i>Lưu ý:</i> Học sinh nêu được 1 ý cho 0,5 Học sinh nêu được 2 ý trở lên cho điểm tối đa.</p> | 1,0 |
| | 11 | <ul style="list-style-type: none"> - Về hình thức: HS viết đúng hình thức một đoạn văn ghi lại cảm xúc của bản thân về một bài thơ, đoạn thơ; đảm bảo đủ dung lượng (5 – 7 câu); không mắc lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ, ... - Về tiếng Việt: HS viết được một câu văn có sử dụng dấu | 0,5 |

| | | | |
|-----------|--|--|---|
| | | <p>chăm lụng hợp lí (có gạch chân câu văn đó)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về nội dung: HS có thể diễn đạt khác nhau, nhưng thể hiện được các ý: <ul style="list-style-type: none"> + Cha mẹ muốn nói với các con rằng trong cuộc đời, bất kể điều gì tốt đẹp đến với ta cũng đều phải có quá trình tích lũy của nó. + Cha mẹ muốn gửi đến các con lời khuyên muốn đạt được thành tựu ngay từ bây giờ phải không ngừng nỗ lực, cố gắng. + Đoạn thơ thể hiện tình yêu của cha mẹ dành cho con. | <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> |
| II | | VIẾT | 4,0 |
| | | <i>a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận</i> | 0,25 |
| | | <i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề</i> Viết bài văn nghị luận về vấn đề: đức tính khiêm tốn | 0,25 |
| | | <i>c. Nội dung</i> * Mở bài: Dẫn dắt vấn đề, nêu vấn đề. * Thân bài: - Giải thích khái niệm: khiêm tốn là gì? - Bàn luận: Biểu hiện (Người có tính khiêm tốn là người như thế nào?) Ý nghĩa, giá trị của đức tính khiêm tốn đối với bản thân, với cộng đồng?... (Kết hợp lí lẽ và dẫn chứng) - Mở rộng: Phê phán những người không có đức tính khiêm tốn, ... - Bài học nhận thức và hướng hành động đúng đắn. * Kết bài: Khẳng định giá trị của khiêm tốn. Thông điệp gửi đến mọi người. | 2,5 |
| | | <i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt, ... | 0,5 |
| | <i>e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng, có thể sáng tạo trong việc vận dụng tục ngữ, ca dao, danh ngôn, có cùng chủ đề.</i> | 0,5 | |